

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 257/2021/HS-ST
Ngày: 25-8-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Cúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Tình

Ông Trương Vĩnh Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Nữ Hoàng Yến – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Phạm Việt Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 216/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 251/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Y C BYă

Sinh năm 1999; Tại: Đắk Lắk; Nơi cư trú: Buôn H, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Ê Đê; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Y M Êban và con bà H' D BYă. Bị cáo có vợ là H'B Êban(đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại – Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Cháu H'Th BKrông – sinh ngày 22/5/2005 (*vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt*)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà H' H BKrông – sinh năm 1986

Nơi cư trú: Buôn H' Đ, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (*có mặt*).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: bà Nguyễn Thị Bích N – trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* bà H'D BYă – sinh năm 1980

Nơi cư trú: Buôn H' Đ, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (*vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Y C BYă và cháu H'Th BKrông (sinh ngày 22/5/2005), cùng trú tại buôn H'Đ, xã E, thành phố B, có mối quan hệ quen biết với nhau. Khoảng tháng 2 năm 2020, thông qua mạng xã hội facebook, Y C và cháu H'Th thường xuyên nhắn tin nói chuyện qua lại và cả hai nảy sinh tình cảm yêu đương nam nữ với nhau. Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 09/7/2020, Y C điều khiển xe máy điện, biển số MĐ-004.27 chở cháu H'Th đi ăn nhậu cùng với một số người bạn tại khu vực gần trường Đại học Tây Nguyên, thuộc phường Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, sau khi cả nhóm ăn nhậu xong thì Y C chở cháu H'Th đi về. Trên đường về, Y C hỏi cháu H'Th “giờ sao?”, thì cháu H'Th trả lời “Say quá về nhà sợ bà già chửi”, Y C tiếp tục hỏi “vào nhà nghỉ ngủ nhé” thì cháu H'Th đồng ý. Sau đó, Y C điều khiển xe máy điện chở cháu H'Th đến nhà nghỉ Thanh Hà, thuộc thôn x, xã E, thành phố B, do bà Nguyễn Thị H làm chủ. Tại đây, Y C gặp và thuê bà H phòng số 6 của nhà nghỉ (phòng thứ 3 bên phải theo hướng từ ngoài vào). Sau khi vào phòng nghỉ, Y C và cháu H'Th cùng nhau nằm trên giường nói chuyện và ôm, hôn nhau. Y C cởi áo khoác của cháu H'Th ra rồi đẩy áo thun màu đen và áo ngực lên, rồi dùng miệng hôn vào vùng ngực của cháu H'Th. Tiếp đó, Y C và cháu H'Th tự cởi quần, áo đang mặc ra, rồi Y C lấy 01 chiếc bao cao su (có sẵn trong giỏ đựng đồ trên chiếc bàn đặt trong phòng nghỉ) mang vào dương vật đang cương cứng rồi dùng tay đưa dương vật vào bên trong âm đạo của cháu H'Th thì cháu H'Th kêu đau, nên Y C không tiếp tục quan hệ tình dục với cháu H'Th. Sau đó, Y C lấy chiếc bao cao su ra vứt bỏ và tiếp tục nằm trên giường nói chuyện, hôn nhau bằng miệng với cháu H'Th. Một lúc sau, khi dương vật của Y C cương cứng, Y C tiếp tục lấy 01 chiếc bao cao su khác trong giỏ đồ của nhà nghỉ, rồi mang vào dương vật nằm trên người cháu H'Th, dùng tay cầm dương vật đẩy vào trong âm hộ cháu H'Th. Sau đó, Y C liên tục đẩy dương vật ra vào âm hộ của cháu H'Th được khoảng 3 phút thì xuất tinh, rồi cả hai cùng nhau nằm ngủ. Đến khoảng 6 giờ sáng ngày 10/7/2020, Y C đi về nhà gặp bà H'D Byă (sinh năm 1980, trú tại Buôn H'Đ, xã E, thành phố B, là mẹ đẻ của Y C) xin được số tiền 100.000 đồng, rồi quay lại nhà nghỉ thanh toán tiền phòng cho bà H. Sau khi thanh toán tiền phòng, Y C đi vào trong phòng nghỉ nói chuyện với cháu H'Th một lúc rồi ra về trước, còn cháu H'Th nhờ chị họ là cháu H'G BKrông (sinh ngày 12/01/2004, trú tại Buôn H'Đ, xã E, thành phố B) đến đón cháu H'Th về nhà. Đến khoảng 17 giờ 30 phút ngày 15/8/2020, khi cháu H'Th BKrông đi chơi cùng bạn tại khu vực hồ E, thuộc xã E, thành phố B thì gặp và nói với Y C là bị mệt, nên Y C cùng cháu H'Th đang đến nhà nghỉ Thanh Hà để thuê phòng nghỉ ngơi thì bị gia đình cháu H'Th phát hiện về việc Y C quan hệ tình dục với cháu H'Th như trên nên đã trình báo Công an thành phố Buôn Ma Thuột giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định pháp y tình dục số 875/QĐ-TTPY ngày 18/8/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận về bộ phận sinh dục của cháu H'Th BKrông:

- Bộ phận sinh dục ngoài đang trong tình trạng viêm đỏ , nhiều khí hư, huyết trắng;

- Màng trinh: Viêm đỏ, phù nề; Dạng hình vành khăn, bờ tự do phù nề, hồng; Lỗ màng trinh đường kính 1,5cm; Có ba (03) vết rách cũ, bờ và đáy các vết rách đã hóa sẹo, ở vị trí 4 giờ, 6 giờ và 7 giờ (hai vết rách vị trí 4 giờ, 7 giờ: đáy vết rách sâu chưa tới chân màng trinh; vết rách vị trí 6 giờ: đáy vết rách sâu tới chân màng trinh).

- Các phần khác bộ phận sinh dục không thấy tổn thương.

Tại bản cáo trạng số: 253/CT-VKS BMT ngày 22/7/2021 Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột, đã truy tố Y C BYã về tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Y C BYã đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Y C BYã phạm tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145; các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Đề nghị xử phạt bị cáo Y C BYã mức án từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 586 Bộ luật dân sự.

Bà H'H BKrông là mẹ đẻ của cháu H' Th BKrông yêu cầu bị cáo Y C BYã bồi thường tổn thất tinh thần với số tiền là 10.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường. Nên cần buộc bị cáo Y C BYã có nghĩa vụ bồi thường cho cháu H'Th BKrông số tiền 10.000.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo Y C BYã không bào chữa tranh luận gì, chỉ đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại bà H'H BKrông trình bày: Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự yêu cầu bị cáo Y C có nghĩa vụ bồi thường tiền tổn thất tinh thần cho cháu H'Th BKrông số tiền 10.000.000 đồng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại bà Nguyễn Thị Bích N trình bày: Về phần tội danh thống nhất theo quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đã công bố. Về phần hình phạt đề nghị Tòa án xem xét xử lý nghiêm hành vi của bị cáo. Về trách nhiệm dân sự đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của gia đình bị hại buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường tiền tổn thất tinh thần cho cháu H'Th B Krông số tiền 10.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của bị hại cháu H' Th BKrông, xét thấy tại cơ quan điều tra, bị hại đã có lời khai đầy đủ, bị hại làm đơn xin xét xử vắng mặt. Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng tới quá trình giải quyết vụ án. Do đó căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị hại.

[2] Về nội dung:

[2.1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo vào khoảng 23 giờ 50 phút, ngày 09/7/2020, tại phòng nghỉ số 06 của nhà nghỉ Thanh Hà, thuộc thôn x, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, Y C B Yã đã thực hiện hành vi giao cấu với cháu H' Th BKrông, sinh ngày 22/5/2005 (15 tuổi 1 tháng 15 ngày), 02 lần thì bị phát hiện xử lý. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Y C B Yã về tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 145 của Bộ luật Hình sự năm 2015, quy định:

“1. Người nào đủ 18 tuổi trở lên mà giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 142 và Điều 144 của Bộ luật này, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a/ Phạm tội 02 lần trở lên.”

Xét tính chất mức độ hành vi của bị cáo Y C B Yã gây ra là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm danh dự, nhân phẩm của bị hại. Xâm phạm tình dục đối với trẻ em không chỉ gây tổn thương tới thể chất mà còn ảnh hưởng tới tinh thần, gây ảnh hưởng xấu tới quần chúng nhân dân. Bị cáo đã lợi dụng tâm sinh lý và nhân cách của bị hại chưa phát triển đầy đủ và bị hại

chưa nhận thức đúng đắn về tình dục. Bị cáo là người trưởng thành, có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo phải nhận thức rõ hành vi giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm, song do ý thức coi thường pháp luật, thỏa mãn dục vọng bản thân nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo, và buộc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ nghiêm nhằm mục đích giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội đồng thời đấu tranh tuyên truyền giáo dục phòng chống tội phạm nói chung, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật trước mọi hành vi phạm tội.

[2.2] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự gì. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế. Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách nhân đạo khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

[2.3] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 585, 586, 592 Bộ luật Dân sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại bà H' H B K không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về sức khỏe chỉ yêu cầu bị cáo Y C B Y ã bồi thường số tiền 10.000.000 đồng là tiền tổn thất tinh thần cho cháu H' Th B K không. Tại phiên tòa bị cáo Y C đồng ý số tiền bồi thường, tuy nhiên do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên chưa có tiền bồi thường. Do đó cần buộc bị cáo Y C B Y ã có nghĩa vụ bồi thường cho cháu H' Th B K không số tiền 10.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần.

[2.4] Đối với 02 bao cao su mà bị cáo Y C sử dụng để thực hiện hành vi giao cấu với cháu H' Th B K không, quá trình dọn dẹp phòng sau khi cho khách thuê, nhà nghỉ Thanh Hà đã vứt bỏ nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Đối với 01 chiếc xe máy điện biển số 47MDD1-004.xx, bị cáo Y C sử dụng để chở cháu H' Th vào nhà nghỉ Thanh Hà, quá trình điều tra xác định là tài sản của bà H' D B Y ã, việc bị cáo sử dụng chiếc xe máy điện vào việc phạm tội bà H' D không biết, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không thu giữ.

Trong vụ án này, đối với bà Nguyễn Thị H là người cho bị cáo Y C và cháu H' Th thuê phòng nghỉ, nhưng bà H không biết cháu H' Th chưa đủ 16 tuổi và không biết việc Y C giao cấu với cháu H' Th, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý là phù hợp.

[2.5] Về án phí: Bị cáo Y C B Y ã phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Y C BYã phạm tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*”.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 145; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Y C BYã **03 (ba) năm 06 (sáu) tháng** tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 592 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Y C BYã có nghĩa vụ bồi thường cho cháu H’Th BKrông số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng chẵn*) là tiền bồi thường tổn thất tinh thần.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

*** Về án phí:** Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Y C BYã phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm ngày) ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 - TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND TP. Buôn Ma Thuột;
- Công an thành phố Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS TP. Buôn Ma Thuột;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Kim Cúc